

Số: 177/2018/QĐST-HNGĐ

Tp. C, ngày 17 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2018/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Võ Hồng H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 354, tổ 35, khóm 4, phường 6, Tp C, Đ;

Bị đơn: Đỗ Thị Thùy L, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số 322, tổ 15, khóm 3, phường 6, Tp C, Đ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 09 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Hồng H và chị Đỗ Thị Thùy L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Hồng H và chị Đỗ Thị Thùy L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Võ Hồng H và chị Đỗ Thị Thùy L thống nhất không có tài sản chung.

Về nợ chung: Anh Võ Hồng H và chị Đỗ Thị Thùy L thống nhất vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Hồng H tự nguyện chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003422, ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Cơ quan Thi Hành án dân sự tHnh phố C, tỉnh Đ. Anh Võ Hồng H còn được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Đỗ Thị Thùy L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND phường 6, Tp C, tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Thọ